

Krông Năng, ngày tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO
DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ KB, CB TẠI TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG
(Cập nhập đến ngày 11/03/2026)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trung tâm Y tế Krông Năng**
2. Địa chỉ: 16 Lê Duẩn, xã Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24h/24h, 7 ngày/tuần
4. Danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế Krông Năng: 79 người

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
1	Trần Ngọc Anh	002221/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Giám đốc; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 2 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Kim Loan	000274/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; -KCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (Quyết định số: 1207/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắk Lắk). - Đọc điện tim (Quyết định số: 480/QĐ-TTYT ngày 31/12/2020 của GĐ TTYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; KCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Không	
3	Hoàng Văn Vĩnh	0005730/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - KCB lao (Quyết định số: 236/QĐ-TTYT ngày 30/8/2022 của GĐ TTYT); - Nội soi dạ dày - tá tràng (Quyết định số: 157/QĐ-TTYT ngày 21/7/2022 của GĐ TTYT); - Siêu âm tim - mạch máu (Quyết định số: 312/QĐ-TTYT ngày 18/11/2022 của GĐ TTYT); -Siêu âm bụng tổng quát (Quyết định số 327/QĐ-TTYT ngày 21/11/2024 của GĐ TTYT) -Tư vấn , chăm sóc và điều trị HIV/AIDS (Quyết định số: 168/QĐ-TTYT ngày 20/8/2024 của GĐ TTYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, □	Không	

				Page 3			
Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
4	Lê văn Phước	000913/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, □	Sáng 11h30 đến 12h00 từ thứ 2 chủ nhật hàng tuần, tại Phòng khám bệnh Bác sĩ Phước , Số 57 Thôn Lộc Tân, xã Krông Năng, Đắk Lắk	
5	H' Wer Mlô	002459/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; - KCB chuyên Tâm Thần (Quyết định số: 1208/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắk Lắk); -Độc điện tim (Quyết định số: 477/QĐ-TTYT ngày 31/12/2020 của GD TTYT). - Kỹ thuật ghi và Đọc điện não đồ cơ bản (Quyết định số 004/QĐ-TTYT ngày 10/01/2026 của GD TTYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; KCB chuyên Tâm Thần.	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 4 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
6	Đặng Tin	002218/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - KCB chuyên khoa Mắt(Quyết định số: 1206/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắc Lắc); - KCB lao (Quyết định số: 231/QĐ-TTYYT ngày 30/8/2022 của GD TTYYT); - Tư vấn xét nghiệm HIV cho bệnh nhân lao và khám sàng lọc lao cho người nhiễm HIV (Quyết định số: 167/QĐ-TTYYT ngày 20/8/2024 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng Khoa Khám bệnh - RHM – Mắt – TMH và Da liễu Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; KCB chuyên khoa Mắt;	Không	
7	Đặng Văn Thanh	002431/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng -KCB Nội soi chẩn đoán bệnh lý Tai Mũi Họng (Quyết định số: 474/QĐ-TTYYT ngày 31/12/2020 của GD TTYYT); -Siêu âm tim (Quyết định số: 475/QĐ-TTYYT ngày 31/12/2020 của GD TTYYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Trưởng Khoa Khám bệnh - RHM – Mắt – TMH và Da liễu Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 5 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
8	Y Dhurt Mlô	002210/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; -KCB Nhi khoa - Hồi sức cấp cứu (Quyết định số: 1213/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắc Lắc); -KCB lao (Quyết định số: 228/QĐ-TTYT ngày 30/8/2022 của GD TTYT); - Khám và điều trị HIV/AIDS (Quyết định số: 166/QĐ-TTYT ngày 20/8/2024 của GD TTYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, KCB Nhi khoa - Hồi sức cấp cứu.	Không	
9	Nông Thị Hường	010133/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Thực hiện nhiệm vụ khám chữa bệnh nhi khoa (Quyết định số: 325/QĐ-TTYT ngày 06/12/2022 của GD TTYT); - Đọc điện tâm đồ (Quyết định số 182/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024 của Giám đốc TTYT). - Khám phát hiện các tổn thương cơ bản bệnh về răng – hàm – mặt: sâu răng, viêm lợi, viêm quanh răng, răng mọc lệch, mất răng, gãy răng gây ảnh hưởng ăn nhai (Quyết định 020/QĐ-TTYT ngày 14/7/2025 của TTYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 6 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
10	Trịnh Đình Toàn	000111/ ĐL-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ , Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Không	<i>Nghỉ việc từ ngày 06/03/2026</i>
11	Ksor H'Truyên	000172/ ĐL-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ khoa; - Đọc điện tâm đồ (Quyết định 180/QĐ-TTYYT ngày 26/8/2024 của Giám đốc TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ , Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản - Phụ	Không	<i>Nghỉ việc từ ngày 06/03/2026</i>
12	Đặng Thảo	002213/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Khám chữa bệnh VLTL - PHCN (Quyết định số: 150/QĐ-TTYYT ngày 02/01/2020 của GD TTYYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phụ trách Khoa YHCT - PHCN, Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Không	
13	Phạm Thị Hằng	0003246/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng Khoa Khám bệnh - mắt - RHM - TMH - DL. Cử nhân Điều dưỡng	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 7 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
14	Phạm Thị Yến	002172/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
15	Lê Thị Nhị Hương	0004868/ ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Nữ hộ sinh	Không	
16	Nguyễn Trần Việt Trinh	0006468/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cn ĐD phụ sản	Không	
17	H' Mon Niê	002175/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
18	Bùi Thị Minh Hiền	002183/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng phòng KHNV - ĐD Cử nhân Điều dưỡng	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 8 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
19	Vũ Tuệ Nga	002180/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân Điều dưỡng	Không	
20	Bùi Thị Kim Trang	002179/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
21	Hoàng Thị Thùy Lan	002184/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
22	Hồ Thị Mậu Thìn	002176/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân Điều dưỡng	Không	
23	Đặng Thị Sương	004725/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân Điều dưỡng	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 9 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
24	Hoàng Thị Thủy	0004723/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa. - KCB lao (Quyết định số: 227/QĐ-TTYYT ngày 30/8/2022 của GD TTYYT); - Tư vấn xét nghiệm HIV cho bệnh nhân lao (Quyết định số: 175/QĐ-TTYYT ngày 20/8/2024 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ	Không	
25	Nguyễn Thành Vinh	002219/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; - KCB Siêu âm tổng quát, sản phụ khoa (Quyết định số: 1209/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắc Lắc).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Trưởng khoa Xét nghiệm - CDHA Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, KCB Siêu âm tổng quát, sản phụ khoa	Sáng 11h30 đến 13h30, chiều 17h đến 19h từ thứ 2 đến thứ 6. Từ 7h00 đến 18h00 Thứ 7 và CN, tại Phòng khám bệnh Nội + Siêu âm bác sỹ Nguyễn Thành Vinh, Số 96 Nguyễn Tất Thành, xã Krông Năng, Đắc Lắc	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 10 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
26	Nguyễn Văn Toàn	002198/ ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm củ nhân. - Xét nghiệm khẳng định HIV (Quyết định số: 171/QĐ-TTYT ngày 20/8/2024 của GD TTYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN kỹ thuật viên xét nghiệm	Trưa 11h40 đến 13h20, chiều 17h đến 18h từ thứ 2 đến thứ 6. ngày Thứ 7 + CN: Từ 7h00 đến 18h00 khi không trực ở đơn vị, tại Phòng Xét nghiệm Thiên Phúc Tây Nguyên Ea Tóh, Thôn Tân Quảng , xã Dliê Ya, Đăk Lăk	
27	Bùi Văn Như	002192/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV X- Quang	Không	
28	Mai Đại Nhân	006968/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV X- Quang	Không	
29	Y' Ly Hiệp Niê	002196/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV xét nghiệm	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 11 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
30	Tô Thị Thu Trúc	006674/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015. - Sử dụng hệ thống thông tin quản lý người nhiễm HIV/AIDS (HIV INFO (Quyết định số: 172/QĐ-TTYYT ngày 20/8/2024 của GD TTYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV xét nghiệm	Không	
31	Biện Thị Trinh Nương	0004999/ ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cn KTV xét nghiệm	Không	
32	Nguyễn Thị Huyền Nhung	002197/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV xét nghiệm	Không	
33	Phạm Thị Mai Lan	006969/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV xét nghiệm	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 12 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
34	Nguyễn Hồng Tâm	000666/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - KCB Hồi sức cấp cứu- Nội soi Dạ dày tá tràng (Quyết định số: 1211/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắc Lắc); - Đọc điện tâm đồ (Quyết định 183/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024 của Giám đốc Trung tâm y tế)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng khoa CC-HSTC&CĐ. Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội KCB Hồi sức cấp cứu; Nội soi Dạ dày tá tràng	Không	
35	Đinh Thị Thanh	000459/ ĐL-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Đọc điện tâm đồ (Quyết định 184/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024 của Giám đốc Trung tâm y tế).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	
36	Nguyễn Thị Hải	010492/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; - Đọc điện tâm đồ (Quyết định 185/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024 của Giám đốc Trung tâm y tế).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	
37	Y Khui Mlô	000590 /ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	
38	Lê Thị Phượng	001032/ KH-GPHN	Y khoa	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh khoa Ngoại - CSSKSS&PS	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 13 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
39	Nguyễn Thị Thanh Huyền	000538/ ĐL-GPHN	Điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân Điều dưỡng	Không	
40	Đinh Thị Cúc	002199/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
41	Nguyễn Thị Thêm	007790/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện nhiệm vụ bổ sung: Tư vấn HIV	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
42	Đinh Thị Thu Lý	0006299/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	ĐD trưởng khoa CC-HSTC&CĐ	Không	
43	H' Ốc Niê	002181/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 14 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
44	Huỳnh Thị Ngọc Anh	0005815/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
45	Trần Thị Ngọc Bích	0006027/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
46	Nguyễn Minh Cảnh	000320/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; - KCB Nhi khoa - Hồi sức cấp cứu (Quyết định số: 1210/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đăk Lăk); - Đọc điện tim (Quyết định số: 152a/QĐ-TTYT ngày 02/01/2020 của GD TTYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phó giám đốc; Trưởng khoa Nội - Truyền Nhiễm Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; KCB Nhi khoa - Hồi sức cấp cứu	Sáng 6h00 đến 6h30, Trưa 12h00 đến 13h00, chiều 17h30 đến 18h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật, tại Phòng khám Nội khoa BS Nguyễn Minh Cảnh, Số 118 Nguyễn Tất Thành, xã Krông Năng, Đăk Lăk	
47	Ngô Thị Mỹ Trang	007727/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Gây mê hồi sức (Quyết định số: 385/QĐ-TTYT ngày 27/12/2022 của GD TTYT); - Đọc điện tim (Quyết định số: 10 /QĐ-TTYT ngày 02/01/2020 của GD TTYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng khoa Nội - Truyền Nhiễm; Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 15 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
48	Hồ Thị Trà	000500/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - KCB lao (Quyết định số: 230 /QĐ-TTYYT ngày 30/8/2022 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ 11h30 đến 13h30, 17h đến 18h từ thứ 2 đến thứ 6, Từ 7h00 đến 18h00 Thứ 7 + CN khi không trực ở đơn vị, tại Phòng khám chuyên khoa Nội và Tiêm chủng Long Trà , Số 10 Lê Duẩn , xã Krông Năng, Đắk Lắk	
49	Phạm Thị Diễm Mi	5389/ BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Không	
50	Cao Thị Phụng	01207/ ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa; - Khám phát hiện các tổn thương cơ bản bệnh về răng – hàm – mặt: sâu răng, viêm lợi, viêm quanh răng, răng mọc lệch, mất răng, gãy răng gây ảnh hưởng ăn nhai (Quyết định số 008/QĐ-TTYYT ngày 13/1/2026)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 16 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
51	Hoàng Thị Thúy	0005606/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
52	Trịnh Thị Thu Hiền	0005612/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
53	H' Ring Mlô	002177/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
54	Trần Thị Ngọc Mai	002430/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
55	Trần Thị Ánh Thư	006798/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng Khoa Nội - truyền nhiễm Cử nhân điều dưỡng	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 17 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
56	H'Driêm Niê Kdăm	007442/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
57	Nguyễn Độ	002216/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; - KCB Nội khoa (Quyết định số: 1191/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắc Lắc)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Trưởng Khoa Nhi Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; KCB Nội khoa	Không	
58	Trương Thị Duyên	002186/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng Khoa Nhi Cử nhân Điều dưỡng	Không	
59	Nguyễn Thị Thúy Trang	002167/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
60	Nguyễn Thị Viên	002203/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 18 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
61	Mai Thị Lụa	014784/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Cử nhân điều dưỡng	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
62	Phạm Linh Duyên	010732/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
63	Tạ Văn Hùng	000100/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền; - Đọc điện tim (Quyết định số: 152c/QĐ-TTYYT ngày 02/01/2020 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Trưa 11h30 đến 12h00 từ thứ 2 chủ nhật hàng tuần, tại Phòng khám chuyên khoa YHCT, Số 31 Tuệ Tĩnh, xã Krông Năng, Đắk Lắk	
64	Hoàng Thị Bích	002209/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Thực hiện Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng (QĐ số: 158/QĐ-TTYYT ngày 21/7/2022 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ YHCT	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 19 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
65	Nguyễn Thị Trang	002208/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Thực hiện Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng (Quyết định số: 151b/QĐ-TTYYT ngày 02/01/2020 của GD TTYYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ YHCT	Không	
66	Võ Thị Hằng Yêu	002207/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ YHCT	Không	
67	Y' Wiêt Kriêng	002206/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Thực hiện Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng (Quyết định số: 151c/QĐ-TTYYT ngày 02/01/2020 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ YHCT	Không	
68	Nguyễn Thùy Linh	010008/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ khoa - Khám và điều trị HIV/AIDS (Quyết định số: 169/QĐ-TTYYT ngày 20/8/2024 của GD TTYYT) - Soi cổ tử cung (Quyết định số 263/QĐ-TTYYT ngày 16/9/2022 của giám đốc Trung tâm Y tế); - Phẫu thuật lấy thai cơ bản (Quyết định số 0338/QĐ-TTYYT Ngày 30/12/2025 của GD TTYYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ khoa	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 20 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
69	Nguyễn Thị Hồng Thúy	002168/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
70	Phùng Đức Tiến	000518/ ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
71	Nguyễn Văn Lợi	003244/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng gây mê hồi sức	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	ĐD Gây mê	Không	
72	Hà Thị Thủy	002189/ ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	NHS	Không	
73	Nguyễn Thị Huế	002190/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Nữ hộ sinh trưởng Khoa Ngoại - CSSKSS&PS. Cn ĐD chuyên ngành phụ sản	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 21 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
74	Đặng Thị Nguyên Đào	003503/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cn ĐD chuyên ngành phụ sản	Không	
75	Lê Thị Thanh Lộc	0004729/ ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	NHS	Không	
76	Lương Thị Thoan	002191/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. - Thực hiện nhiệm vụ bổ sung: Phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con (Quyết định số: 173/QĐ-TTYYT ngày 20/8/2024 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cn ĐD chuyên ngành Sản phụ khoa	Không	
77	Trần Thị Thúy Hiền	010209/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 22 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
78	Biện Linh Đan	000781/ ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
79	Y Thun Niê Hra	001549/ ĐL-GPHN	Hình ảnh Y học	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật Y	Không	<i>Tăng từ ngày 03/03/2026</i>

Nơi nhận:

- Sở Y tế Đắk Lắk;
- Ban giám đốc;
- Lưu: VT, KHN-V-ĐD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Cảnh